

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
Q.LIÊN CHIỀU-TP ĐÀ NẴNG
Bản án số: **107/2018/HS-ST**
Ngày: 19/11/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phan Văn Trình**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Công Chi**

Ông **Ngô Văn Sỹ**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trương Thị Hồng Thủy** – Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu- TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hoài Bảo** – Kiểm sát viên.

Ngày 19/11/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Mai Ngọc C - Sinh ngày 02.5.1988, tại tỉnh T; Nơi ĐKNKTT: xã L, huyện X, tỉnh T; Chỗ ở hiện nay: phường H, quận L, TP. Đ; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa:12/12; Dân tộc: Kinh, Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mai Xuân T1, sinh năm: 1962, và bà Trần Thị T2, sinh năm: 1964; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1988; có 02 con (nhỏ nhất sinh năm: 2014 và lớn nhất sinh năm: 2011); Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/8/2018; thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 24/10/2018, hiện tại đang tại ngoại. (có mặt)

- *Bị hại:* Ông **Hồ Thanh H2**, sinh ngày: 20/11/2000.

Địa chỉ: xã HL, huyện V, TP. Đ.

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà **Trần Thị Kim A**, Sinh năm 1973 Địa chỉ: xã HL, huyện V, TP Đ. (Là Mẹ ruột của Hồ Thanh H2). Có đơn xin vắng mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà **Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1988. Địa chỉ: phường H, quận L, Tp. Đ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h00 phút, ngày 22/6/2018, tại bãi biển N gần đường C, thuộc P. M, Q. L, TP. Đ, Mai Ngọc C sau khi tắm biển xong, ngồi uống nước thì quan sát thấy anh Hồ Thanh H2, sinh ngày: 20/11/2000, trú tại: X. HL, huyện V, TP. Đà Nẵng cất chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime cuộn trong chiếc áo để trên bờ biển rồi xuống tắm, nên C nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại di động trên. C đi lại vị trí chiếc áo, và lén lút lấy trộm chiếc điện thoại di động bên trong áo, khi C cầm chiếc điện thoại trên tay đi khoảng 05 - 10 mét thì bị anh H2 phát hiện và truy hô cùng người dân đuổi bắt quả tang.

Tại Cơ quan Công an, Mai Ngọc C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tang vật tạm giữ:

- 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J7 Prime màu trắng;
- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6 Plus số Imei: 354454060062867;
- 01 xe mô tô BKS: 52N7 - 1051.

Tại bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 60/KL-HĐĐG ngày 03/7/2018 kết luận: Giá trị sử dụng còn lại của 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J7 Prime là: **4.792.000 đồng**.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 05/10/2018 của VKSND quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo Mai Ngọc C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Mai Ngọc C về tội “*Trộm cắp tài sản*” như bản cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 05/10/2018 của VKSND quận Liên Chiểu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Mai Ngọc C từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

* **Về xử lý vật chứng:** Ngày 18/9/2018, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng số: 69 trả lại cho anh Hồ Thanh H2: 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J7 Prime màu trắng, trả lại cho anh Nguyễn Long V: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6 Plus số Imei: 354454060062867. Anh H2 và anh V đã nhận những tài sản nêu trên và không có yêu cầu gì thêm

Đối với xe mô tô BKS: 52N7 - 1051 là tài sản chung của vợ chồng Mai Ngọc C và chị Nguyễn Thị H1. Chiều ngày 22/6/2018, bị cáo sử dụng xe mô tô để đi tắm biển và gửi tại bãi giữ xe. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản dưới bãi biển. Do đó, việc bị cáo sử dụng xe mô tô không nhằm mục đích phạm tội nên đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho chủ sở hữu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Mai Ngọc C đã thành khẩn, khai nhận hành vi phạm tội của mình và cho rằng cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 17h30’ ngày 22/6/2018, tại bãi biển N thuộc phường M, quận L, TP. Đ, bị cáo Mai Ngọc C đã có hành vi lén lút trộm của anh Hồ Thanh H2 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime trị giá tài sản chiếm đoạt là **4.792.000 đồng**. (*Bốn triệu bảy trăm chín mươi hai ngàn đồng*).

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 05/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã lén lút lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime của anh Hồ Thanh H2. Hành vi phạm tội của bị cáo Mai Ngọc C là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp ngay giữa ban ngày, thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử để áp dụng một hình phạt nghiêm, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra là cần thiết nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn; người bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

HĐXX xét thấy, bị cáo Mai Ngọc C có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú ổn định, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cần giao về cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý giáo dục cũng đủ sức rèn dũa, do vậy HĐXX áp dụng Điều 65 BLHS, cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện VKS nhân dân quận Liên Chiểu tại phiên tòa là phù hợp.

Ngoài ra, quá trình điều tra bị cáo khai: Khoảng 17h30 phút ngày 20/6/2018, tại bãi biển N, bị cáo Mai Ngọc C gặp một thanh niên không rõ lai lịch gạ bán chiếc điện thoại hiệu Iphone 6 plus với giá 500.000 đồng; sau đó, bị cáo C đem ĐTDĐ này đến tiệm điện thoại tại số 88 HN, TP. Đ để mở mật khẩu Icloud. Trong lúc nhân viên cửa hàng đang thực hiện việc mở mật khẩu Icloud thì anh Nguyễn Long V (là chủ chiếc điện thoại đã mất trước đó) định vị được ĐTDĐ mà mình bị mất đang ở địa chỉ trên nên đến xác nhận và bị cáo C đã giao điện thoại anh Nguyễn Long V và không yêu cầu gì đối với số tiền 500.000 đồng đã mua chiếc điện thoại trên. Hành vi này không đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu không xem xét là có căn cứ nên HĐXX không đề cập đến.

[5] **Về trách nhiệm dân sự:** Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng đã trả lại cho anh Hồ Thanh Hải 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J7 Prime màu trắng, anh Hồ Thanh H2 đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với xe mô tô BKS: 52N7 - 1051 là tài sản chung của vợ chồng Mai Ngọc C và chị Nguyễn Thị H1. Ngày 22/6/2018, bị cáo sử dụng xe mô tô để đi tắm biển và gửi tại bãi giữ xe. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản dưới bãi biển. Do đó, việc bị cáo sử dụng xe mô tô không nhằm mục đích phạm tội nên HĐXX tuyên trả lại cho xe mô tô này cho bị cáo Mai Ngọc C và chị Nguyễn Thị H1 như đề nghị của đại diện VKS là phù hợp.

[6] **Về án phí HSST:** Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Mai Ngọc C** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt: Bị cáo **Mai Ngọc C 06** (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 19/11/2018.

Giao bị cáo Mai Ngọc C về UBND phường N, quận L, TP. Đ, để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Mai Ngọc C muốn thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Mai Ngọc C cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Mai Ngọc C phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên:

Trả lại xe mô tô BKS: 52N7 - 1051 cho bị cáo Mai Ngọc C và chị Nguyễn Thị H1.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2018).

3. Án phí HSST: Áp dụng: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Mai Ngọc C phải chịu 200.000 đồng.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người bị hại, và đại diện hợp pháp người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

(Đã giải thích các quy định về án treo)

Nơi nhận :

- TAND TP. Đà Nẵng
- VKSND quận Liên Chiểu
- Công an quận Liên Chiểu
- Công an Trại giam Hòa Sơn
- Chi cục THA quận Liên Chiểu
- Người tham gia tố tụng
- VKSND TP. Đà Nẵng
- Sở Tư pháp
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Trình